

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và giá gói thầu thuộc dự án Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ thôn Phổng - Áng đi thôn Chiếu xã Quang Hiến, huyện Lang Chánh (Chương trình 30a)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2014/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 46/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2016 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1716/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; số 2235/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ thôn Phổng - Áng đi thôn Chiếu xã Quang Hiến, huyện Lang Chánh (CT30a);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình 3100/TTr-SGTVT ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc phê duyệt chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và giá gói thầu thuộc dự án Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ thôn Phổng - Áng đi thôn Chiếu xã Quang Hiến, huyện Lang Chánh (Chương trình 30a); kèm theo báo cáo kết quả thẩm định số 3099/SGTVT-TĐKHKT ngày 29 tháng 7 năm 2020 và UBND huyện Lang Chánh tại Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và giá gói thầu thuộc dự án Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ thôn Phổng - Áng đi thôn Chiếu, xã Quang Hiến, huyện Lang Chánh (Chương trình 30a) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ thôn Phổng - Ảng đi thôn Chiếu xã Quang Hiến, huyện Lang Chánh (Chương trình 30a).

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Nhóm C, công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

3. Phạm vi khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công

Tổng chiều dài 5,418km gồm 02 tuyến chính và 01 tuyến nhánh.

- Tuyến chính 01: điểm đầu Km0- giao với đường tỉnh ĐT.530 tại Km2+650; điểm cuối Km2+609- giao với đường nhựa từ thị trấn Lang Chánh đi xã Tân Phúc tại ngã ba thuộc làng Oi. Chiều dài tuyến 2,609km.

- Tuyến chính 02: điểm đầu Km0- giao với đường từ ĐT.530 đi khu công nghiệp Bãi Bù tại Km0+925; điểm cuối Km2+441,35- nối tiếp với đường BTXM đầu tràn thôn Chiếu. Chiều dài tuyến 2,441km.

- Tuyến nhánh: điểm đầu Km0- giao với tuyến chính 01 tại Km1+490; điểm cuối Km0+368- tại ngã ba đi nhà văn hóa thôn Ảng. Chiều dài tuyến 0,368km.

4. Quy mô xây dựng

- Phần đường: Nâng cấp, cải tạo đảm bảo quy mô đường giao thông nông thôn cấp B theo TCVN 10380:2014; vận tốc thiết kế $V_{tk}=20\text{km/h}$; chiều rộng nền đường $B_n=5,0\text{m}$; mặt đường $B_m=3,5\text{m}$; lề đường $B_{ld}=2\times 0,75\text{m}=1,5\text{m}$; mặt đường BTXM; cống thoát nước ngang bằng BTXM và BTCT, tải trọng thiết kế H13-X60; tần suất tính toán thủy văn $P=4\%$.

- Phần cầu: bằng BTCT và BTCT DUL theo TCVN 11823-2017; chiều rộng cầu $B_c=6\text{m}$; tải trọng thiết kế LH93, người đi bộ $3\times 10^{-3}\text{Mpa}$; tần suất thiết kế $P=4\%$.

5. Địa điểm xây dựng: thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh.

6. Nội dung công tác khảo sát: Chi tiết như Tờ trình số 3100/TTr-SGTVT ngày 29/7/2020 của Sở Giao thông vận tải.

7. Nhiệm vụ lập thiết kế bản vẽ thi công: theo phạm vi tuyến, quy mô xây dựng và đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn cho dự án; phù hợp với dự án đầu tư đã được phê duyệt và các quy định khác của pháp luật.

8. Dự toán phê duyệt: **618.345.000 đồng** (Sáu trăm mười tám triệu, ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí khảo sát	: 342.345.000 đồng.
- Chi phí giám sát công tác khảo sát	: 13.940.000 đồng.
- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	: 10.270.000 đồng.
- Chi phí lập thiết kế BVTC	: 251.790.000 đồng.

(chi tiết có phụ lục kèm theo)

9. Giá gói thầu phê duyệt

- Gói thầu số 01- Tư vấn khảo sát, lập TKBVTC-DT công trình: 594.135.000 đồng.

- Gói thầu số 03- Giám sát khảo sát bước TKBVTC-DT công trình: 13.940.000 đồng.

Điều 2. UBND huyện Lang Chánh tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng. Trong quá trình triển khai bước tiếp theo, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Báo cáo thẩm định số 3099/SGTVT-TĐKHKT ngày 29/7/2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Lưu: VT, VX.30a119

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền

PHỤ BIỂU DỰ TOÁN
CHI PHÍ KHẢO SÁT, LẬP THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường giao thông từ thôn Phổng - Ảng đi thôn Chiếu xã
Quang Hiến, huyện Lang Chánh (Chương trình 30a)
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

ST T	Hạng mục chi phí	Ký hiệu	Phương pháp xác định	Thành tiền
I	Chi phí khảo sát xây dựng	Gksxd		342.345.000
1	Chi phí trực tiếp	T	VL+NC+M	172.100.855
1.1	Chi phí vật liệu	VL	Dự toán chi tiết	14.229.970
1.2	Chi phí nhân công	NC		149.689.508
1.3	Chi phí máy thi công	M		8.181.377
2	Chi phí gián tiếp	GT	C+LT	113.387.699
2.1	Chi phí chung	C	NC x 70%	104.782.656
2.2	Chi phí nhà tạm ở và điều hành thi công, chi phí không xác định được khối lượng từ thiết kế, chi phí gián tiếp khác	LT	T x 5%	8.605.043
3	Thu nhập chịu thuế tính trước	TL	(T+GT) x 6%	17.129.313
	Giá thành khảo sát xây dựng	Gks	(T+C+TL)	302.617.867
4	Chi phí khác phục vụ công tác khảo sát	Cpvks		8.605.043
4.1	Chi phí lập phương án khảo sát	Cpa	Gks*2%	3.442.017
4.2	Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát	Cbc	Gks*3%	5.163.026
	Giá trị dự toán khảo sát trước thuế	G	Gks+Cpvks	311.223.000
5	Thuế giá trị gia tăng	GTGT	G x 10%	31.122.300
	Giá trị khảo sát sau thuế	Gxd	G + GTGT	342.345.000
II	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	Gnv	Gksxd*3%	10.270.000
III	Chi phí giám sát công tác khảo sát	Ggs	Gksxd*4,072%	13.940.000
IV	Chi phí lập thiết kế BVTC, DT	Gtk	Quyết định số 1716/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh	251.790.000
TỔNG CỘNG			I+II+III+IV+V	618.345.000